TÒA ÁN NHÂN DÂN **H. HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2018/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 22 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thanh D - sinh năm 1978. Địa chỉ: H87/8 đường H, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh S - sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83,84,110,116,117 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Thanh D và ông Nguyễn Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thanh D và ông Nguyễn Thanh S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Phạm Thanh T, sinh ngày 13/11/2011 cho bà Phạm Thị Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì

lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Thanh D và ông Nguyễn Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Phạm Thị Thanh D và ông Nguyễn Thanh S xác định không có

Án phí HNGĐ-ST: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* bà Phạm Thị Thanh D tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* bà Phạm Thị Thanh D đã nộp theo biên lai thu số 2805 ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Hoàn trả cho bà Phạm Thị Thanh D số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* ông Nguyễn Thanh S phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Xuân Phương